

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VIỄN THÔNG & IN BƯU ĐIỆN Năm báo cáo: 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- + Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông và In Bưu điện
- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100687474
- + Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VNĐ
- + Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 68.000.000.000 VNĐ
- + Địa chỉ: 564 Nguyễn Văn Cừ - Long Biên – Hà Nội.
- + Số điện thoại: 024. 38771433
- + Số Fax : 024.38271842
- + Website: ptp.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty Cổ phần Dịch vụ viễn thông và In Bưu điện hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm phục vụ trong ngành bưu chính viễn thông, là đơn vị thành viên hạch toán độc lập trực thuộc Tập Đoàn Bưu chính Viễn thông Việt nam (VNPT).

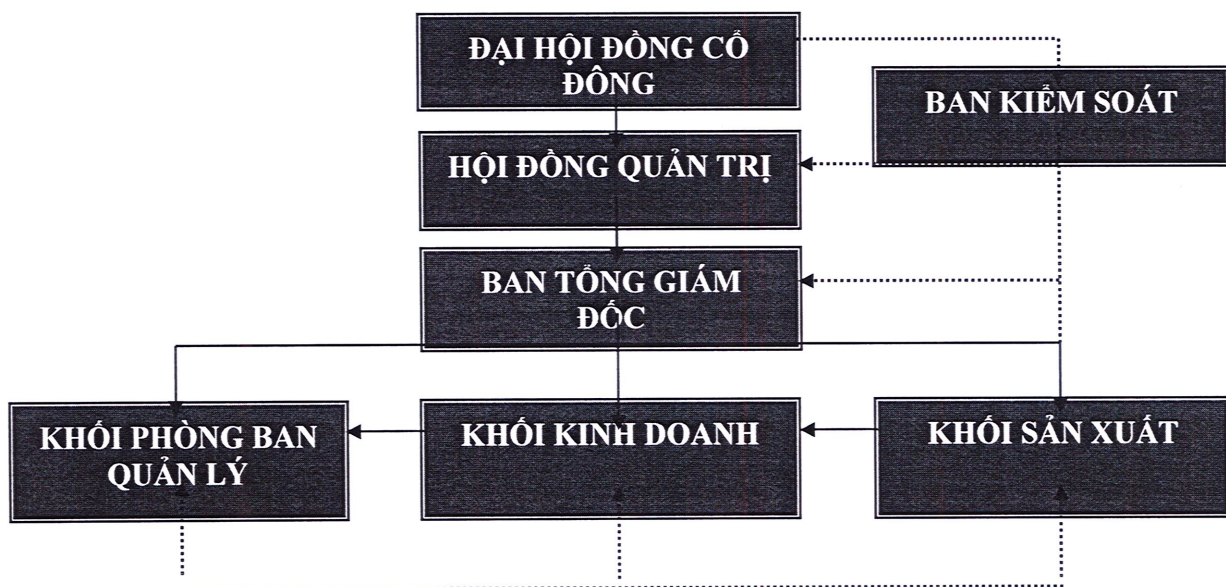
Ngay sau khi cổ phần hóa, Công ty đã mở rộng nhà xưởng, đầu tư thêm máy móc, thiết bị đảm bảo đủ điều kiện làm việc cho các phân xưởng, nhà máy và các đơn vị trong Công ty như. Sản phẩm của Công ty đã có mặt trên 63 Tỉnh, thành phố và các đơn vị khác trong và ngoài ngành. Để tăng cường năng lực cạnh tranh, mở rộng sản xuất, Công ty đã huy động bổ sung 26 tỷ đồng Vốn Điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 51 tỷ đồng và lên 68 tỷ đồng.

3. Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh cho thuê văn phòng.
- In các loại ấn phẩm, sách, báo, tạp chí, tem nhãn, bao bì, danh bạ điện thoại, danh bạ bưu cục thuộc ngành bưu chính viễn thông và các ngành khác theo quy định của pháp luật. Tạo mẫu, chế bản và tách mẫu điện tử thuộc ngành in;
- Sản xuất các loại thẻ viễn thông, thẻ thông minh, sản xuất các loại vật liệu, bao bì phục vụ khai thác bưu chính, viễn thông và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật;
- In ấn, sản xuất bao bì trung cao cấp, các loại tem nhãn, tem chống giả, thẻ cào viễn thông, thẻ cào trúng thưởng, tem điện tử, giấy in nhiệt.
- Cung cấp các giải pháp phần mềm dịch vụ khuyến mãi, trúng thưởng..., hóa đơn điện tử.
- Đầu tư trong các lĩnh vực bưu chính, viễn thông và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;
- Kinh doanh, XNK vật tư, thiết bị chuyên ngành bưu chính, VT, điện tử, tin học, thiết bị ngành in;
- Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng cơ sở, khu đô thị, nhà ở, khu CN;
- Sản xuất cáp đồng, cáp quang, dây thuê bao (điện thoại, internet và các loại dây thuê bao khác), các thiết bị bưu chính, viễn thông;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Tình hình hoạt động: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm vẫn liên tục và phát triển. Địa bàn kinh doanh của Công ty trải dài trên 63 tỉnh thành với các dịch vụ chủ yếu là Bưu chính và Viễn thông. Các địa bàn chiếm tỷ trọng doanh thu lớn của Công ty là Hà Nội, Thành Phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.



- HĐQT có 5 thành viên.
- Ban Kiểm Soát (3 thành viên)
- Ban quản lý điều hành:
- Tổng Giám Đốc (Ủy viên HĐQT kiêm TGD);
- Phó Tổng Giám Đốc (2 thành viên);
- Phòng Kế toán Thống Kê Tài Chính;
- Phòng Kinh doanh 1, 2, 3;
- Phòng Kế hoạch Sản xuất;
- Phòng Kỹ thuật Vật tư;
- Phòng Tổng hợp;
- Chi nhánh Miền Bắc;
- Chi nhánh Miền Trung;
- Chi nhánh Miền Nam;
- Xí nghiệp xây lắp. (Xí nghiệp tạm dừng hoạt động SXKD, chủ yếu tiếp tục triển khai các công việc tồn đọng dở dang và phục vụ công tác sửa chữa xây dựng nội bộ Công ty.).

5. Định hướng phát triển:

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Mở rộng thị trường trong và ngoài nước, ổn định sản xuất tạo bước phát triển bền vững.

- + Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Giữ vững thị trường đã có, phát triển mạnh thị trường xã hội.
- + Đào tạo nguồn nhân lực đủ trình độ năng lực phục vụ lâu dài cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị .
- + Phát triển sản xuất, đa dạng hoá sản phẩm, mở rộng ngành nghề kinh doanh để hạn chế rủi ro.
- + Mở rộng sản xuất, phát triển mặt hàng mới, tạo bước đi bền vững trong tương lai.
- + Công tác quản trị tiến tiến, minh bạch đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông, chăm lo đời sống cho người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm với Nhà nước và các cổ đông.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.
- Cơ cấu lao động tương đối ổn định, tạo công ăn việc làm cho CB CNV đầy đủ, thu nhập của người lao động ổn định, môi trường làm việc ngày càng được cải thiện tốt, chính sách phúc lợi được đảm bảo so với mặt bằng xã hội.
- Tăng cường tốt công tác kiểm soát nội bộ tại các Chi nhánh cũng như toàn Công ty.
- Tiếp tục giữ vững thị trường cũ và phát triển thị trường mới.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành

+ Ủy Viên HĐQT Kiểm Tổng giám đốc.

Họ và tên:	Ngô Mạnh Hùng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1976
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Trúc Khê – Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38271001
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc Sỹ Kinh tế ; Cử Nhân Ngoại ngữ.

Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn Thông & In Bru điện. Đại diện vốn góp của Tập đoàn VNPT.
Số cổ phần nắm giữ:	1.154.366 (Mệnh giá 10.000 đ/CP)*
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

■ Trong đó Đại diện cho phần vốn góp của Tập đoàn VNPT là 1.110.666 cổ phần.

+ Ủy Viên HĐQT- Kiểm Kế Toán trưởng Công ty

Họ và tên:	Lê Hoàn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1981
Nơi sinh:	Yên Sơn – Đô Lương - Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Cầu Diễn- Từ Liêm – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Số cổ phần nắm giữ:	0 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

+ Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	An Văn Tâm (*)
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1959
Nơi sinh:	Hưng Yên
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Thanh Xuân – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân luật.
Số cổ phần nắm giữ:	20.000 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

(* Miễn nhiệm tháng 12/2019, lý do nghỉ chế độ hưu trí).

+ Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Trần Khánh (*)
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1979
Nơi sinh:	Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Hai Bà Trưng – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế.
Số cổ phần nắm giữ:	500 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

(* Bỏ nhiệm tháng 3/2019).

2.2 Thay đổi trong Ban điều hành, chính sách đối với người lao động năm 2019.

- Thay đổi ban điều hành: Trong năm 2019 HĐQT đã miễn nhiệm chức vụ PTGD đối với Ông An Văn Tâm nghỉ chế độ hưu trí và bổ nhiệm Ông Trần Khánh giữ chức vụ PTGD.

- Công ty hiện nay có 178 cán bộ công nhân viên. Lực lượng và cơ cấu lao động của Công ty tương đối ổn định qua các năm, đảm bảo sử dụng hiệu quả toàn bộ lao động đã được Công ty ký hợp đồng, sắp xếp lao động hợp lý tại các bộ phận nhằm phát huy hết khả năng làm việc của từng cá nhân. Tuy nhiên việc tuyển dụng Công nhân có tay nghề cao và CB CNV kỹ thuật cao, IT... rất khó khăn.

- Hàng năm Công ty đều rà soát lại quy chế lương, thưởng để phù hợp với thực tế và đặc thù công việc của đơn vị. Do vậy, chế độ người lao động được đảm bảo, mức thu nhập năm sau cao hơn năm trước, môi trường làm việc cũng như chế độ phúc lợi cho người lao động ngày càng được nâng cao.

- Thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật một cách kịp thời, nhanh như: chế độ BHXH, BHYT, BHTN, chế độ nghỉ phép, ốm đau, thai sản,... Ngoài ra Công ty còn trang bị phụ cấp trang phục, phụ cấp vùng miền...

- Trả lương đúng thời hạn quy định của công ty, xét duyệt nâng bậc lương cho CBCNV theo quy định của Nhà nước.

- Tạo điều kiện cho CBCNV có nguyện vọng đi học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động: trang bị các loại bảo hộ lao động, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ, thăm quan nghỉ mát...

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

- Trong năm Công ty PTP không đầu tư lớn về tài sản, chỉ đầu tư thêm một số thiết bị nhỏ lẻ và tiếp tục duy tu bảo dưỡng cải tiến thiết bị để phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Công ty có đầu tư thêm các thiết bị phụ trợ sản xuất để phát triển sản xuất bao bì, các sản phẩm mới, thay thế cho các sản phẩm truyền thống đang giảm sút.
- Công ty đã triển khai xong dự án Xây dựng trụ sở làm việc và văn phòng cho thuê tại 564 Nguyễn Văn Cừ - Long Biên – Hà Nội, chính thức khai trương và đưa vào sử dụng tháng 12/2018 đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả, an toàn và đến tháng 12/2019 đã cho thuê được 70% tòa nhà.

4. Tình hình tài chính

Năm 2019 nền kinh tế có phần ổn định và phát triển, lạm phát đã được kiểm soát, lãi suất cho vay đã có giảm về mức phù hợp hơn. Tuy nhiên nền kinh tế vẫn phục hồi chậm, hoạt động SXKD của các doanh nghiệp vẫn còn khó khăn, hàng tồn kho cao, vẫn còn nhiều doanh nghiệp phá sản và thua lỗ, các doanh nghiệp vẫn thực hiện chính sách tiết giảm chi tiêu, cắt bỏ các khoản mục không thiết yếu như quảng cáo, truyền thông; Việc ứng dụng công nghệ 4.0 vào đời sống cũng ảnh hưởng đến sản lượng, doanh thu của Công ty. Trong tình hình chung như vậy, công ty PTP cũng gặp không ít khó khăn trong hoạt động SXKD, đặc biệt là sự cạnh tranh khốc liệt của các đơn vị khác, tuy nhiên Công ty đã không ngừng cố gắng và duy trì cụ thể:

* Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế đạt được năm 2019

Đơn vị tính: Tr.đ

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2018	TH Năm 2019	Tỷ lệ % tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	338.593	322.636	95
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	170.129	194.923	114
3	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	9.722	10.075	103
4	Lợi nhuận sau thuế	7.403	7.626	103
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức (dự kiến)	10%	10%	100

*** Đánh giá về kết quả Sản xuất kinh năm 2019**

a/ Thuận lợi:

- Có sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của Ban lãnh đạo và sự ủng hộ tin tưởng của khách hàng, đặc biệt là khách hàng trong VNPT.
- Đội ngũ CBCNV về cơ bản có kinh nghiệm, tay nghề chuyên môn nghiệp vụ, nhân viên kinh doanh có sự chuyên biến tích cực theo thị trường.
- Các sản phẩm mới như bao bì, vỏ bao thuốc lá, tem cào xác thực, tem nhãn đã bước đầu có tín hiệu tích cực của khách hàng. Các công nghệ, máy móc trang bị hiện đại của Công ty được đầu tư đúng hướng, thời điểm như máy Flexo 14 màu đã phát huy được tính ưu việt trong sản xuất.
- Dự án 564 Nguyễn Văn Cừ hoàn thành đúng tiến độ, an toàn đảm bảo hiệu quả khai thác và sự phát triển bền vững của Công ty.
- Không ngừng nhận được sự hỗ trợ tích cực từ các Cổ đông Công ty, VNPT.

b/ Khó khăn:

- Nền kinh tế có nhiều biến động tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nên các doanh nghiệp cắt giảm chi phí tiếp thị, quảng cáo nên thị trường ngày càng giảm sút dẫn đến hầu hết chỉ tiêu sản lượng không hoàn thành.
- Về dịch vụ in hóa đơn, in dữ liệu, thẻ ngày càng bị cạnh tranh quyết liệt. Các thiết bị, vật tư chủ yếu là nhập khẩu nên thường xuyên bị ảnh hưởng khi giá cả vật tư trên thế giới biến động, giá giấy tăng bình quân từ 18% đến 30% tùy loại nhưng giá bán rất khó điều chỉnh.
- Việc ứng dụng các công nghệ 4.0 vào đời sống xã hội nên các sản phẩm chủ lực của Công ty giảm sút mạnh như thẻ cào, hóa đơn, biên lai... nên ảnh hưởng nhất định đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.
- Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp in ấn bao bì Việt Nam với nhau cũng như các đơn vị có yếu tố nước ngoài rất quyết liệt, đặc biệt là về giá cả.

c/ Đánh giá chung về kết quả SXKD năm 2019:

- Về kết quả SXKD năm 2019 của Công ty về mặt doanh thu hoàn thành kế hoạch, lợi nhuận đạt 103% kế hoạch giao, đây là nỗ lực cố gắng rất lớn của Công ty và các đơn vị trực thuộc, cũng như khẳng định việc tái cơ cấu Công ty đã đi đúng định hướng của HĐQT chỉ đạo.
- Về sản lượng sản xuất trang in đạt 90% kế hoạch (1,8 tỷ trang in) do Công ty chú trọng vào việc đảm bảo lợi nhuận nên đã có sự lựa chọn trong việc sản xuất cũng như do một số khó khăn nêu trên, sản lượng thẻ đạt 92% kế hoạch (460 triệu thẻ) khẳng định sản phẩm đã và đang đứng vững trên thị trường nhưng bắt đầu ảnh hưởng do có nhiều hình thức nạp tiền qua mạng, không dùng cách thông thường.
- Công tác phát triển sản phẩm mới bước đầu đã có những hiệu quả, Công ty đã có định hướng để phát triển các sản phẩm tem nhãn, bao bì để bù đắp các dịch vụ truyền thống giảm sút, phát triển, giữ và duy trì một số khách hàng lớn như bảo hiểm, ngân hàng, habeco, thuốc lá thăng long...

*** Các chỉ tiêu tài chính năm 2019**

4.1. Khả năng sinh lời

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,043	0,039
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,021	0,023
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,053	0,055
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ DT thuần	0,056	0,051

Các chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần, LN thuần từ hoạt động SXKD/DT thuần đạt thấp hơn so với năm 2018 là do Doanh thu năm 2019 đạt 194 tỷ tương đương 114% so với năm 2018.

3.2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Khả năng thanh toán ngắn hạn	1,88	2,04
Khả năng thanh toán nhanh	1,47	1,67

Nhìn vào hệ số thanh toán ta nhận thấy, khả năng thanh toán của đơn vị qua các năm là rất an toàn, đảm bảo khả năng thanh toán tất cả các khoản nợ ngắn hạn của doanh nghiệp. Do vậy, rủi ro về khả năng thanh toán nhanh của Doanh nghiệp gần như không bị ảnh hưởng.

3.3. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,59	0,56
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,44	1,32

Nhìn vào cơ cấu vốn chúng ta thấy, hiện Công ty đang có hệ số nợ an toàn. Các chỉ tiêu giảm so với năm 2018.

3.4. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Vòng quay hàng tồn kho	3,6	4,7
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,50	0,60

Vòng quay hàng tồn kho năm 2019 cao hơn năm 2018 vì nguyên nhân do chỉ tiêu doanh thu tăng (đạt 114% so với 2019), các chủng loại vật tư biến động giá nhiều cũng như phải nhập khẩu nhiều nên Công ty phải có dự phòng cho sản xuất. Chỉ tiêu Doanh thu thuần/Tổng TS cao hơn so với năm 2018 chứng tỏ Công ty hoạt động hiệu quả.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a/ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần của công ty là 6.800.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần). Số cổ phần đang lưu hành là 6.671.367 cổ phần.
- Cổ phiếu quỹ của Công ty là 128.633 cổ phần (tương đương 2%).
- Số cổ phần ưu đãi là 0 cổ phần.

b/ Cơ cấu cổ đông:

Đơn vị tính: Cổ phần

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Tỷ lệ VDL (%)
Cổ đông Nhà nước	3.332.000	49
Cổ đông cá nhân	2.315.387	33,76
Ông Nguyễn Hồng Lâm	1.023.980	15,35
Công ty PTP	128.633	1,89

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu: Không thay đổi.

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không giao dịch.

e/ Các chứng khoán khác: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường.

a/ Tổng lượng nguyên vật liệu:

b/ Tỷ lệ phần trăm tái chế:

c/ Tiêu thụ năng lượng:

d/ Tiêu thụ nước: Nguồn nước máy và không tái chế.

e/ Tuân thủ pháp luật: Tuân thủ và chưa bị phạt.

f/ Chính sách người lao động:

- Tổng số lao động 178 người, lương bình quân 7.500.000 đ/tháng.
- Các chính sách người lao động được thực hiện đúng quy định, quy chế, đóng bảo hiểm đầy đủ, các chế độ được thực hiện đầy đủ.
- Người lao động được tham gia đào tạo theo yêu cầu thực tế, đào tạo an toàn lao động, PCCN, đào tạo tay nghề đầy đủ.

g/ Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương: Tham gia các phong trào phát động của địa phương đầy đủ, đóng góp các quỹ đầy đủ, chăm lo gia đình chính sách, hỗ trợ địa phương khi cần thiết.

k/ Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Công ty thực hiện công bố thông tin và minh bạch hóa các hoạt động về tài chính của đơn vị.

II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

PTP là đơn vị cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước và hiện nay cơ cấu cổ đông thì Tập đoàn VNPT chiếm 49% vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là sản xuất in các loại ấn phẩm, hóa đơn, thẻ viễn thông...để phục vụ các đơn vị thành viên của VNPT và xã hội. Đánh giá kết quả SXKD năm 2019 như đánh giá ở phần báo cáo trên, Mục II, khoản 4.

a/ Các chỉ tiêu chính.

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>TH Năm 2019</i>	<i>% So với KH</i>
Trang in	Triệu trang	1,8	90%
Thẻ viễn thông	Triệu thẻ	450	82%
Doanh thu	Tỷ đồng	194,9	102%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,132	103%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,626	100%
Chi trả cố tức (dự kiến).	%	10	100%
Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,50	100%

2. Tình hình tài chính

a/ Tình hình tài sản

Về quản trị và tài sản của PTP thực hiện tốt, hàng tồn kho năm 2019 giảm với cùng kỳ năm 2018 (82% so với 2018). Tổng tài sản năm 2019 giảm so với năm 2018 (giảm 16 tỷ) do Công ty rà soát và thanh lý các tài sản hư hỏng, không sử dụng, các vật tư không sử dụng cũng như đầu tư thêm một số thiết bị mới để phục vụ SXKD do thay đổi kế hoạch kinh doanh của Tập đoàn và thị trường và đồng thời ghi nhận khấu hao TS của dự án Tòa nhà văn phòng làm việc và cho thuê.

b/ Tình hình nợ phải trả

Về nợ phải trả của năm 2019 giảm so với năm 2018, cụ thể năm 2019 giảm 11 tỷ đồng, nguyên nhân do Công ty đã xử lý xong các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn. Tình hình công nợ an toàn, các chỉ số về khả năng thanh toán đều an toàn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Trong năm cơ cấu về tổ chức của Công ty không có nhiều biến động như thay đổi, công ty tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu mô hình tổ chức, giảm các lao động gián tiếp tăng lao động sản xuất trực tiếp và bán hàng, áp dụng BSC vào cơ chế trả lương để khuyến khích người lao động trong việc bán hàng. Về quản lý Công ty đã tăng cường các khâu quản lý dòng tiền, rà soát cắt giảm các chi phí để đảm bảo đời sống CB CNCV.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Dự kiến năm 2020 tình hình kinh tế sẽ rất khó khăn, tâm lý của khách hàng cũng như doanh nghiệp vẫn dè dặt trong chi tiêu nên việc tiết giảm chi phí rất quyết liệt trong đó có chi phí in, quảng cáo, khách hàng truyền thông giảm sút. Đặc biệt là ảnh hưởng của dịch Covid 19 xảy ra đã ảnh hưởng sâu rộng đến

tình hình kinh tế trong nước nói chung và các doanh nghiệp nói riêng, việc này ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty, cụ thể:

- Do sản lượng sản xuất giảm, mặc dù Công ty đã cố gắng tìm kiếm nguồn hàng để thay thế, gia công... nhưng rất khó khăn nên tình hình thiếu việc làm đã xảy ra, CB CNV luân phiên thay nhau nghỉ chờ việc, Công ty đã phải triển khai các bước hỗ trợ tiền lương cho CB CNV để đảm bảo an sinh và đóng bảo hiểm XH theo đúng quy định.
- Hiện tại đến thời điểm tháng 3 năm 2020, Công ty đã triển khai việc cắt giảm đồng bộ 20% đến 25% tiền lương của khối Quản lý, văn phòng. Dự kiến tháng 4/2020 thì sẽ triển khai việc chi trả lương cơ bản theo tối thiểu vùng theo quy định đối với toàn thể CB CNV Công ty bao gồm CB quản lý, văn phòng và Công nhân SX nếu tình hình dịch Covid 19 còn kéo dài.
- Do đặc thù các vật tư của Công ty là nhập khẩu nên khi dịch Covid 19 xảy ra đã ảnh hưởng đến tình hình SXKD của Công ty, giá vật tư hiện đã tăng từ 18% đến 30% tùy từng chủng loại nhưng việc điều chỉnh giá bán là rất khó khăn nên việc này đã ảnh hưởng lớn đến chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của Công ty (mặc dù Công ty đã có dự phòng vật tư thường xuyên 2 tháng cho SX).
- Đối với việc cho thuê văn phòng tại 564 Nguyễn Văn Cừ cũng rất khó khăn, do phần lớn các đơn vị đang thuê văn phòng là các đơn vị giáo dục tiếng Anh và khi dịch Covid 19 xảy ra đều tạm dừng hoạt động, các đơn vị thuê đã yêu cầu Công ty giảm giá thuê 50%, có đơn vị đã trả lại mặt bằng khi không thể chịu được chi phí. Để hỗ trợ các đơn vị, HĐQT Công ty PTP đã quyết định giảm giá thuê 50% cũng như tránh trường hợp các đơn vị đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê thì thiệt hại đối với Công ty càng lớn.

Trên cơ sở đó, Công ty xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 phù hợp với năng lực, điều kiện SXKD thực tế, chủ đạo phát triển sản xuất, cụ thể:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Tăng (Giảm) so với thực hiện 2018(%)
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	208.000 (*)	107%
Lợi nhuận trước thuế	-	10.600 (*)	105%
Lợi nhuận sau thuế	-	8.000 (*)	108%
Cổ tức dự kiến	%	5% đến 10% (*)	100%
Thu nhập CBCNV	Tr.đ	7,5	100%

Với kế hoạch như trên, nếu trong quá trình triển khai tùy thuộc vào điều kiện thuận lợi hoặc khó khăn, Ban Tổng Giám đốc sẽ điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình HĐQT xem xét đề trình ĐHCĐ thông qua cho phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo hài hòa giữa mục tiêu phát triển, cổ đông và người lao động Công ty, tuy nhiên sự ảnh hưởng của dịch Covid 19 là rất lớn đến các hoạt động SXKD của Công ty.

Lưu ý: (*) Đây là các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 mà Tập đoàn VNPT đã giao cho các đại diện vốn tại Công ty, và HĐQT đã giao kế hoạch SXKD năm 2020 cho Ban điều hành vào tháng 12/2019 khi chưa bị ảnh hưởng của dịch Covid 19.

5. Giải trình đối với ý kiến của Kiểm toán viên về báo cáo tài chính:

Trong BCTC Công ty đang theo dõi các khoản chi phí dở dang tồn đọng của các hợp đồng xây lắp với chi phí là 1,4 tỷ đồng. Bằng các thủ tục kiểm toán chúng tôi không thu thập được bằng chứng để đưa ra ý kiến về giá trị dự phòng giảm giá tồn kho: Nguyên nhân cho đến thời điểm phát hành BCTC kiểm toán Công ty PTP thì các chi phí dở dang của XN Xây lắp vẫn chưa được nghiệm thu quyết toán vì nguyên nhân thay đổi nhân sự của XN cũng như của khách hàng liên tục nên ảnh hưởng đến việc quyết toán chưa hoàn thành.

Nội dung giải trình được Công bố trên các trang CBTT của Sở Giao Dịch chứng khoán Hà Nội; Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Trang website Công ty: ptp.vn/

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Với tinh thần đoàn kết và nhất trí cao của các thành viên, trong năm qua Hội đồng quản trị Công ty đã cố gắng thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ mà Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã đề ra. Bên cạnh đó HĐQT cũng phát huy năng lực, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn trong công tác quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT xin báo cáo các quý cổ đông về công tác quản trị điều hành năm 2019 như sau:

1.1. Bộ máy tổ chức

Bộ máy tổ chức của Công ty tiếp tục được hoàn thiện hơn, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý và điều hành chung của Công ty, đồng thời phát huy nội lực, tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị và cá nhân. BKS có 03 thành viên thì có 01 thành viên không tham gia điều hành, điều này tạo điều kiện cho hoạt động của HĐQT và BKS khách quan, minh bạch và chuyên nghiệp hơn để đạt hiệu quả cao hơn trong công tác quản trị điều hành và giám sát. HĐQT thường xuyên tổ chức đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT và hoàn thiện các quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, từ đó đã tạo dựng được tính chủ động, dân chủ, phát huy được năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ của từng thành viên.

Hội đồng quản trị cũng đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh để gia tăng lợi nhuận cho Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Danh sách các Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2019:

Ông Phạm Ngọc Ninh- Chủ tịch HĐQT :

Họ và tên:	Phạm Ngọc Ninh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1962
Nơi sinh:	Vụ Bản- Nam Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Kinh tế Thông tin
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cokyvina
Số cổ phần nắm giữ:	1.110.666 cp (Mệnh giá 10.000 đ/CP) . Đại diện vốn của VNPT.
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

Ủy Viên HĐQT Kiểm Tổng giám đốc- Đại diện pháp luật của Công ty.

Họ và tên:	Ngô Mạnh Hùng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1976

Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Trúc Khê – Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc Sỹ Kinh tế , Cử Nhân Ngoại ngữ.
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn Thông & In Bưu điện
Số cổ phần nắm giữ:	1.154.366CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP). Đại diện vốn góp của VNPT.
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ủy Viên HĐQT- Kiểm kế Toán Trưởng Công ty

Họ và tên:	Lê Hoàn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1981
Nơi sinh:	Yên Sơn – Đô Lương - Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Cầu Diễn- Từ Liêm – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Số cổ phần nắm giữ:	0 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)

Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ủy Viên HĐQT

Họ và tên:	Dương Vũ Cường
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1973
Nơi sinh:	Sơn Dương – Tuyên Quang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Ba Đình – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Xây Dựng
Số cổ phần nắm giữ:	1.110.666 CP (Mệnh giá 10.000/CP). Đại diện vốn góp Tập đoàn VNPT
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ủy Viên HĐQT

Họ và tên:	Nguyễn Hồng Lâm
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1977
Nơi sinh:	Bình Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Đống Đa – Tp Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433

Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ.
Số cổ phần nắm giữ:	1.023.980 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP).
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

1.2. Các tiểu ban HĐQT: Không có tiểu ban HĐQT.

1.3 Hoạt động của HĐQT:

a/ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2018:

1/ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Phạm Ngọc Ninh	CT HĐQT	5/5	100%	
2	Ông Ngô Mạnh Hùng	UV HĐQT	5/5	100%	
3	Ông Lê Hoàn	UV HĐQT	5/5	100%	
4	Ông Dương Vũ Cường	UV HĐQT	3/5	60%	
5	Ông Nguyễn Hồng Lâm	UV HĐQT	4/5	75%	Đi công tác.

- Các cuộc họp đều có sự tham gia của Ban KS.

b/ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc trong các công việc sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung trong Nghị quyết HĐQT đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch, nhiệm vụ đã được HĐQT thông qua.
- Thông qua các công tác về tổ chức nhân sự.
- Định hướng xây dựng KH SXKD năm 2019; 2020; 2020-2025.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy định hiện hành của Nhà nước.

1.4 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành : Tham gia họp định kỳ và có ý kiến đóng góp cho kế hoạch phát triển Công ty.

1.5 Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

Tất cả các thành viên HĐQT của PTP đều có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty.

2. Ban Kiểm soát

a/ Thành viên ban KS.

Ban Kiểm Soát có 03 người gồm:

Ông Nguyễn Triệu Long- Trưởng ban Kiểm Soát. Số cổ phần sở hữu: 10.000 cổ phần. (TV độc lập không tham gia điều hành).

Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Thành viên Ban KS . Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

Ông Hoàng Trường Giang - Thành viên Ban KS. Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

b/ Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Họp định kỳ, kiểm soát báo cáo tài chính, công nợ và các mặt hoạt động của đơn vị, đóng góp ý kiến cho HĐQT. Trưởng ban tham gia họp tất cả các cuộc họp của HĐQT.

3. Các khoản thù lao, lương của thành viên HĐQT, BKS, lợi ích, giao dịch CĐNB:

a/ Thù lao, lương các thành viên HĐQT, BKS, CB quản lý

- Thù lao của HĐQT và BKS năm 2019 là :547.200.000 đồng: Thù lao HĐQT là 401 triệu đồng, Thù lao BKS là 146 triệu đồng.
- Lương Ủy viên HĐQT kiêm TGD là: 384.000.000 đồng.
- Lương 02 Phó TGD là: 528.000.000 đồng.
- Lương của TV HĐQT kiêm Kế toán Trưởng Công ty: 243.000.000 đồng.
- Lương của TP Kế hoạch SX kiêm TV ban KS: 243.000.000 đồng.
- Lương của TP Kinh Doanh 1 kiêm TBKS: 224.000.000 đồng.
- Các giao dịch các bên liên quan:

b/ Giao dịch của Cổ đông nội bộ: Không.

c/ Việc thực hiện các quy định về quản trị

HĐQT phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu sản xuất kinh doanh ngành nghề truyền thống như: tốc độ tăng doanh thu, lợi nhuận và tổng tài sản... và định hướng cho đầu tư chiến lược dài hạn của Công ty mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. HĐQT sẽ cố gắng đạt được một số mục tiêu mà trong các năm trước chưa hoàn thành như: việc mở rộng ngành nghề kinh doanh, tiến độ triển khai các dự án còn quá chậm... Do vậy, để thực hiện tốt các mục tiêu trên sẽ cần một số giải pháp sau:

- Tiếp tục đổi mới tái cơ cấu mô hình tổ chức của Công ty theo hướng giảm lao động gián tiếp tăng lao động trực tiếp sản xuất, bán hàng. Đồng thời xây dựng mới, hoàn thiện, sửa đổi các văn bản: Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty phù hợp với tình hình thực tế.

- Xây dựng phương pháp quản trị hiệu quả trên nền BSC và hệ thống công nghệ thông tin. Ứng dụng phương pháp quản lý lao động, tiền lương hiện đại, nâng cao TN và tạo động lực cho người lao động.

- Kiện toàn bộ máy điều hành Công ty trên cơ sở đoàn kết, nhất trí cao từ HĐQT đến BGD để điều hành Công ty một cách hiệu quả, thực hiện đúng chiến lược mà ĐHCĐ đã định.

- Duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh dịch vụ truyền thống, giữ vững thị trường cũ và phát triển thị trường mới về bao bì, tìm giải pháp khắc phục và tăng cường công tác quản lý để hạn chế các chi phí không cần thiết.

- Nghiên cứu và phát triển những lĩnh vực, ngành nghề mới, hướng tới mục tiêu đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh trên cơ sở phát huy tối đa thế mạnh ngành nghề truyền thống.

- Tính toán cơ cấu nguồn vốn để có kế hoạch huy động vốn cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh theo hình thức phát hành cổ phiếu hoặc vay ngân hàng nhằm tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn và đảm bảo an toàn tài chính của Công ty

- Chuyển đổi và khai thác những lợi thế về quỹ đất mà Công ty đang có theo hình thức tự đầu tư hoặc liên doanh, liên kết với các đối tác có thương hiệu, mạnh về tài chính, nguồn nhân lực và hệ thống quản trị điều hành tốt để triển khai nhằm đem lại hiệu quả cao cho Công ty.

IV. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Công bố thông tin trên hệ thống IDS Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở GDCK Hà Nội.
- Đăng tải trên trang website Công ty: www.ptp.vn.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Công bố thông tin trên hệ thống IDS Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở GDCK Hà Nội.
- Đăng tải trên trang website Công ty: www.ptp.vn

Nơi Nhận:

- Ủy Ban CKNN (để b/c);
- Sở GDCK Hà Nội (để b/c);
- Tài Website;
- Lưu VT.


TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Mạnh Hùng